

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢN DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về Phương án tăng vốn điều lệ ABBANK năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP An Bình

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 đã được sửa đổi, bổ sung ngày 20 tháng 11 năm 2017;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP An Bình (ABBANK) ngày 12 tháng 6 năm 2020,

Với chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 hướng tới mục tiêu tăng trưởng không ngừng của ABBANK, nhu cầu bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của ABBANK thông qua việc tăng vốn điều lệ là một yêu cầu cấp thiết. Việc tăng vốn điều lệ nhằm mục đích thực hiện định hướng chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước, nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng yêu cầu phát triển hoạt động kinh doanh và quản trị rủi ro của ABBANK trong tương lai. HĐQT kính trình Đại hội đồng Cổ đông Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 với nội dung chủ yếu như sau:

I. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT

1. Kết quả đánh giá mức đủ vốn nội bộ theo Thông tư 13/TT-NHNN

Căn cứ yêu cầu của Thông tư 13/TT-NHNN, ABBANK đã bắt đầu dự án ICAAP và triển khai việc đánh giá mức đủ vốn nội bộ trên cơ sở Kế hoạch kinh doanh trung hạn do HĐQT phê duyệt theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT.21 ngày 05/02/2021.

Kết quả đánh giá mức đủ vốn nội bộ tóm tắt như sau:

- Tổng RWA theo các rủi ro trọng yếu trong kịch bản cơ sở là 118.890 tỷ VNĐ, tương đương ABBANK cần duy trì mức vốn tự có 10.700 tỷ VNĐ với tỷ lệ an toàn vốn mục tiêu (CARtarget) 9%;
- Chênh lệch RWA theo các rủi ro trọng yếu giữa kịch bản căng thẳng và kịch bản cơ sở là 7.570 tỷ VNĐ. ABBANK sẽ cần thêm vốn yêu cầu cho kịch bản căng thẳng là 606 tỷ VNĐ với tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định của NHNN (CARR) là 8%;
- Vốn kinh tế (CE)/vốn mục tiêu (C_{TARGET}) ABBANK cần duy trì theo Thông tư 13/2018/TT-NHNN tại năm 2021 là: $10.700 + 606 = 11.306$ tỷ VNĐ.

Trong khi mức vốn tự có dự kiến (CA) của Ngân hàng cuối năm 2021, nếu không có bất cứ biện pháp tăng vốn nào là 10.366 tỷ VNĐ, tương đương với mức thiếu hụt tính toán là 940 tỷ đồng.

2. Nhu cầu đầu tư các dự án chiến lược trong kế hoạch trung hạn 2021-2025

Năm 2021 là năm đầu tiên cho chu kỳ kế hoạch trung hạn 2021-2025 do HĐQT phê duyệt theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT.21 ngày 05/02/2021 với 12 sáng kiến chiến lược trọng tâm, trong đó đều tập trung hướng tới mục tiêu chuyển đổi số của ABBANK.

Trong năm 2021, tổng giá trị của các dự án chiến lược của Ngân hàng dự kiến là 268,385 tỷ đồng, trong đó các dự án liên quan tới công nghệ thông tin chiếm 157,660 tỷ đồng, chú trọng vào các hoạt động nâng cao năng lực của hệ thống công nghệ thông tin cũng như nền tảng số của ABBANK.

Như vậy, với kỳ vọng đạt được mức tăng trưởng cao và triển khai đồng bộ các chương trình phát triển kinh doanh trong năm 2021 cũng như trong giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch kinh doanh trung hạn, ABBANK cần thực hiện bổ sung thêm vốn điều lệ.

3. Điều kiện thị trường chứng khoán hiện nay có yếu tố thuận lợi:

Thị trường chứng khoán năm 2021 được đánh giá là có triển vọng tăng trưởng tốt, tiếp tục đã có từ năm 2020, vẫn là kênh đầu tư hấp dẫn. Dòng tiền của nhà đầu tư đổ vào thị trường chứng khoán dồi dào, giá cổ phiếu ngành Ngân hàng có tiềm năng tăng trưởng tốt, hỗ trợ cho việc chào bán thêm để tăng vốn.



II. LỘ TRÌNH TĂNG VỐN DỰ KIẾN

Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2021 là: **3.696.384.460.000** đồng. Theo đó, vốn điều lệ của ABBANK sẽ tăng từ mức **5.713.113.550.000** đồng lên mức **9.409.498.010.000** đồng, tức là tăng **64,7%** so với 31/12/2020. Lộ trình tăng vốn chia làm 2 giai đoạn theo các hình thức cụ thể như sau:

1. Đợt 1: Tăng vốn điều lệ từ mức hiện tại **5.713.113.550.000** đồng lên mức **6.969.998.530.000** đồng, với số vốn tăng thêm là **1.256.884.980.000** đồng (tăng thêm **22%** mức vốn điều lệ hiện tại) thông qua việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và CBNV (Chi tiết trình bày tại Mục III.1&2 bên dưới)
2. Đợt 2: Tăng vốn điều lệ từ mức **6.969.998.530.000** đồng lên mức **9.409.498.010.000** đồng, với số vốn tăng thêm là **2.439.499.480.000** đồng (tăng **35%** so với mức vốn điều lệ sau tăng vốn đợt 1) thông qua việc cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu (Chi tiết theo Mục III.3 bên dưới)

Tóm tắt lộ trình như sau:

<i>Giai đoạn</i>	<i>Mức vốn điều lệ mục tiêu (VNĐ)</i>	<i>Số vốn điều lệ tăng thêm (VNĐ)</i>	<i>Số CP chào bán thêm (CP)</i>	<i>Giá chào bán thêm (VNĐ)</i>	<i>Tỷ lệ</i>	<i>Thời điểm dự kiến</i>
Đợt 1	6.969.998.530.000	1.256.884.980.000	125.688.498		22%	Quý 2 và 3 năm 2021
<i>Chào bán cho Cổ đông hiện hữu</i>		1.142.622.710.000	114.262.271	10.000	20%	Đồng thời trong Quý 2 và 3 năm 2021
<i>Chào bán cho CBNV (ESOP)</i>		114.262.270.000	11.426.227	11.500	2%	
Đợt 2	9.409.498.010.000	2.439.499.480.000	243.949.948		35%	Quý 4/2021 (*)
<i>Phát hành cổ phiếu thưởng</i>		2.439.499.480.000	243.949.948		35%	

(*) Sau khi hoàn tất việc tăng vốn Đợt 1.



III. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN CỤ THỂ

1. Phương án chào bán cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 114.262.271 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán tính theo mệnh giá: 1.142.622.710.000 đồng
- Giá chào bán dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Đối tượng chào bán: Cổ đông có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền mua
- Tỷ lệ phân bổ quyền mua 100:20. Theo đó, cổ đông sở hữu mỗi 100 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ nhận được 20 quyền mua chào bán thêm. Với mỗi quyền mua, cổ đông được mua 01 cổ phiếu. Quyền mua được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua được phép chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người khác).
- Xử lý số cổ phiếu không bán hết và cổ phiếu lẻ: Trường hợp cổ đông hoặc người nhận chuyển nhượng quyền mua không mua hết số cổ phiếu chào bán thì HĐQT có quyền bán số còn lại cho cổ đông khác hoặc cho nhà đầu tư mới do HĐQT quyết định bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về điều kiện thủ tục và giới hạn sở hữu cổ phần trong Ngân hàng TMCP. Giá chào bán cho cổ đông khác hoặc nhà đầu tư mới đối với số cổ phiếu này không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/cổ phiếu). Việc xử lý quyền mua lẻ và chào bán số cổ phiếu hình thành từ cổ phiếu lẻ trong cùng đợt phát hành do HĐQT quyết định.
- Thời gian thực hiện đợt chào bán dự kiến: Trong Quý 2 và Quý 3 năm 2021
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu đã chào bán cho cổ đông hiện hữu tương ứng với tỷ lệ sở hữu của cổ đông trong ABBANK không bị hạn chế chuyển nhượng. Cổ phiếu lẻ và cổ phiếu mà cổ đông hoặc người nhận chuyển nhượng quyền mua không mua hết được chào bán cho cổ đông khác hoặc cho nhà đầu tư mới bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020.

2. Phương án chào bán cổ phiếu cho CBNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động (Chương trình ESOP)

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 11.426.227 cổ phiếu
- Tổng giá trị chào bán tính theo mệnh giá: 114.262.270.000 đồng
- Giá chào bán dự kiến: 11.500 đồng/cổ phiếu
- Đối tượng chào bán: Chào bán cho cán bộ nhân viên, người lao động và làm việc tại ABBANK (gọi tắt là CBNV) theo Quy định của Chương trình ESOP.
- Chuyển nhượng quyền mua: CBNV không được chuyển nhượng quyền mua cho người khác nếu không mua.
- Trường hợp cán bộ nhân viên không mua hết số cổ phiếu chào bán theo Chương trình ESOP thì HĐQT có quyền bán số còn lại cho cổ đông khác hoặc nhà đầu tư mới do HĐQT quyết định bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về điều kiện thủ tục và giới hạn sở hữu cổ phần trong Ngân hàng TMCP. Giá chào bán không thấp hơn mức 11.500 đồng/cổ phiếu.
- Thời gian thực hiện: Trong Quý 2 và Quý 3 năm 2021, thực hiện cùng với đợt chào bán cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu (số cổ phiếu theo Chương trình ESOP này không được hưởng quyền mua chào bán cho cổ đông hiện hữu nêu tại mục 1 bên trên)
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phần đã chào bán cho CBNV theo Chương trình ESOP bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại Khoản 8 Điều 64 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020.
- Giao/ủy quyền: Tổng Giám đốc lập, trình Chủ tịch HĐQT phê duyệt tiêu chuẩn và danh sách CBNV được tham gia Chương trình ESOP, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và kế hoạch thực hiện.

3. Phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu (gọi tắt là cổ phiếu thưởng)

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 243.949.948 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành dự kiến tính theo mệnh giá: 2.439.499.480.000 đồng
- Đối tượng phát hành: Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của ABBANK tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thưởng theo quy định của pháp luật (sau khi đã hoàn tất chào bán Đợt 1).
- Tỷ lệ phát hành: 100:35. Theo đó, tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu thưởng, cổ đông sở hữu mỗi 100 cổ phiếu sẽ được nhận 35 cổ phiếu thưởng.
- Nguồn vốn thực hiện: lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và quỹ dự trữ tăng vốn điều lệ tích lũy đến hết năm 2020.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 1.008 cổ phần, theo tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu là 100:35, khi đó tính lượng cổ phiếu mà cổ đông A nhận được là: $(1.008/100) \times 35 = 352,8$ cổ phiếu. Căn cứ quy định về việc xử lý cổ phiếu lẻ thì cổ đông A sẽ được nhận 352 cổ phiếu thưởng.
- Thời gian dự kiến thực hiện: Trong năm 2021, sau khi thực hiện xong phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và chào bán cổ phiếu theo chương trình ESOP (Hoàn thành Đợt 1).

Cổ đông, nhà đầu tư là tổ chức/cá nhân tham gia nhận/mua cổ phần tăng vốn điều lệ của ABBANK phải chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định của Ngân hàng Nhà nước, Điều lệ của ABBANK và các quy định tại Phương án chào bán, phát hành theo Tờ trình này. Tổ chức, cá nhân tham gia nhận/mua cổ phần tăng vốn điều lệ của ABBANK được đối xử bình đẳng và được hưởng đầy đủ quyền lợi của cổ đông ABBANK sau khi hoàn tất chào bán, phát hành cổ phiếu.

IV. CƠ SỞ DỰ TÍNH MỨC TĂNG VỐN VÀ GIÁ CHÀO BÁN

1. Cơ sở xác định mức tăng vốn điều lệ

Việc xác định mức tăng vốn điều lệ dựa trên các cơ sở sau đây:

- a) Định hướng chung của Ngân hàng Nhà nước trong việc sắp xếp, cơ cấu lại các Ngân hàng TMCP. Thực tế những năm qua một trong các căn cứ để Ngân hàng Nhà nước yêu cầu sáp nhập, hợp nhất là quy mô hạn chế của vốn điều lệ của các Ngân hàng TMCP. Để bảo đảm việc thực hiện tự tái cơ cấu và tránh bị yêu cầu hợp nhất sáp nhập, ABBANK cần tăng vốn điều lệ từ trên 5.700 tỷ hiện nay lên mức khoảng 10.000 tỷ đồng. Sau khi hoàn thành lộ trình tăng vốn 2 bước, ABBANK sẽ có mức vốn điều lệ 9.409.498.010.000 đồng, đạt xấp xỉ mức kỳ vọng 10.000 tỷ đồng.
- b) Việc tăng vốn điều lệ sử dụng đa dạng nguồn, trong đó có nguồn từ tích lũy lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, quỹ dự trữ tăng vốn điều lệ dồn tích trong những năm qua và từ nguồn bổ sung của cổ đông nhà đầu tư. Trong tổng vốn điều lệ tăng thêm 3.696.384.460.000 đồng có 1.256.884.980.000 đồng từ việc chào bán thêm và 2.439.499.480.000 đồng từ việc phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu. Tức là việc huy động thêm chiếm khoảng 1/3 và việc chia từ nguồn tích lũy chiếm 2/3 tổng số vốn tăng thêm. Mức huy động thêm từ cổ đông hiện hữu 20% mức vốn hiện tại. Các tỷ lệ này tương đối hài hoà, phù hợp thực tế và khả thi.
- c) Lượng vốn tăng thêm dự kiến sẽ ở mức vừa đủ để đáp ứng nhu cầu đủ vốn theo Kế hoạch trung hạn 2021-2025 và kỳ vọng của cơ quan quản lý và hạn chế áp lực lớn cho các chỉ tiêu ROE và tỷ lệ cổ tức.
- d) Lượng chào bán cho CBNV dự kiến 2% tương đương mức huy động là 120 tỷ đồng ở mức giữa trong giới hạn thông thường của Chương trình ESOP thực tế phổ biến tại Việt Nam (từ 1-5% vốn điều lệ). Mức chào bán 2% là vừa phải và khả thi trong lần đầu ABBANK xây dựng Chương trình ESOP tạo sự gắn kết của đội ngũ CBNV với Ngân hàng.
- e) Việc tăng vốn cấp 2 như lựa chọn thay thế đã được tính đến trong năm 2020. Tuy nhiên, các cơ quan xếp hạng tín dụng độc lập (Moody's)/đối tác khác chỉ đánh giá mức độ an toàn vốn của ABBANK dựa trên chỉ tiêu vốn cấp 1. Ngoài ra, vốn cấp 2 có chi phí lớn, ảnh hưởng trực tiếp và đáng kể tới khả năng sinh lợi của Ngân hàng.

Tóm lại, mức tăng, lộ trình và cách thức tăng vốn điều lệ đã được xem xét trên cơ sở cân đối giữa bảo đảm tính hiệu quả và quy mô của Ngân hàng.



2. Xác định giá chào bán

Giá chào bán dự kiến được tính toán trên cơ sở mức độ pha loãng giá cổ phiếu, các phương pháp xác định giá khác và bảo đảm hấp dẫn, khả thi.

a) *Giá pha loãng cổ phiếu chào bán thêm được xác định theo công thức:*

$$P' = \frac{(P*Q) + (Pa * Qa)}{(Q+Qa)}$$

Trong đó:

P': Giá cổ phiếu sau pha loãng

P: Giá cổ phiếu trước pha loãng

Q: Lượng cổ phiếu trước pha loãng

Pa: Giá bình quân gia quyền cổ phiếu chào bán thêm cổ đông và CBNV

Qa: Lượng cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông và CBNV

Giá sử giá trước khi thực hiện quyền là 17.600 đồng (lấy giá tham chiếu cổ phiếu ABB trên sàn UpCOM ngày 08/4/2021) thì:

Đơn vị: VND

Giá cổ phiếu trước khi thực chào bán thêm (Đợt 1)	Giá chào bán thêm bình quân gia quyền (bán cho cổ đông và CBNV)	Tỷ lệ cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông và CBNV	Giá cổ phiếu sau pha loãng (sau chào bán Đợt 1)
17.600	10.136	22%	16.254

Giá cổ phiếu sau pha loãng (sau chào bán Đợt 1 cho cổ đông hiện hữu và CBNV) sẽ là 16.254 đồng.

b) *So sánh với giá trị sổ sách và tham chiếu chỉ số P/B:*

Giá trị sổ sách/ cổ phiếu ABB được tính theo công thức:

$$\text{Giá trị sổ sách /cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu – Giá trị tài sản vô hình}}{\text{Số lượng cổ phiếu hiện lưu hành}}$$

Giá đóng cửa cổ phiếu ABB cuối năm 2020

$$\text{Chỉ số P/B} = \frac{\text{Giá đóng cửa cổ phiếu ABB cuối năm 2020}}{\text{Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu ABB}}$$

Chỉ tiêu	Tổng vốn chủ sở hữu (VND)	Tài sản cố định vô hình (VND)	Tổng số cổ phần đang lưu hành (CP)	Giá trị sổ sách (VND/CP)	Giá đóng cửa 31/12/2020 (VND/CP)	Chỉ số P/B
31/12/2020	8.811.764.000	376.728.000	571.311.355	14.764	13.500	0,91

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán riêng lẻ năm 2020 của ABBANK

Như vậy, giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/cổ phiếu) được đề xuất thấp hơn khoảng 24% so giá trị sổ sách và giá chào bán cho CBNV (11.500 đồng/cổ phiếu) được đề xuất thấp hơn khoảng 10% so với giá trị sổ sách nhằm bảo đảm tính khả thi.

Chỉ số P/B của ABB tại thời điểm 31/12/2020 là 0,91 thấp hơn so với bình quân ngành 2,25. Chỉ số P/B và giá sau pha loãng ở mức thấp, còn dư địa tăng trưởng nếu có giải pháp tốt để tăng tính hấp dẫn, thu hút các nhà đầu tư.

V. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN ĐIỀU LỆ TĂNG THÊM

Số vốn tăng thêm để sử dụng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh doanh theo cho hoạt động kinh doanh của ABBANK phù hợp với Kế hoạch kinh doanh 2021 và Kế hoạch kinh doanh trung hạn 2021-2025 và đảm bảo tuân thủ mức đủ vốn nội bộ theo Thông tư 13/2018/TT-NHNN. Việc sử dụng vốn tăng thêm, ngoài mục tiêu đầu tư vào các dự án chiến lược như trình bày trên và có thể sử dụng đầu tư vào các tài sản có hệ số rủi ro bằng 0 (trái phiếu chính phủ), để tránh việc gia tăng tài sản có rủi ro của Ngân hàng, từ đó không bị yêu cầu bổ sung thêm vốn.

VI. DỰ PHÓNG MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH SAU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Giả sử ABBANK hoàn tất việc tăng vốn Đợt 1 và thu đủ tiền vào cuối tháng 6/2021, và sử dụng 1.274 tỷ (gồm cả vốn điều lệ tăng thêm do chào bán cho cổ đông hiện hữu và chào bán cho CBNV theo Chương trình ESOP) vào đầu tư trái phiếu chính phủ như trình



bày ở mục 5, thu nhập từ lãi của khoản đầu tư này trong năm 2021 sẽ là 12,74 tỷ đồng (với mức lợi suất cho kỳ hạn 10 năm dự kiến là 2%/năm), như vậy các chỉ số của ABBANK sẽ thay đổi như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2021 theo MTP	Năm 2021 sau khi tăng vốn
Lợi nhuận trước thuế theo kế hoạch (tỷ đồng)	1.973,00	1.985,74
RoaE	16,9%	15,89%
ROaA	1,33%	1,34%
CIR	45,6%	45,5%

Khi tăng vốn điều lệ thì sẽ tác động đến ROE nhất là trong 1 vài năm đầu của Kế hoạch trung hạn. Tuy nhiên, với nguồn vốn mới được bổ sung thì kỳ vọng sẽ tăng được nguồn lợi nhuận cho Ngân hàng và đẩy được mức tăng ROE kỳ vọng.

VII. ĐÁNH GIÁ MỘT SỐ YẾU TỐ LIÊN QUAN KHÁC

Sau tăng vốn điều lệ, ABBANK sẽ hoạt động với một quy mô mới với yêu cầu thích ứng đồng bộ với các yếu tố quản trị, kiểm soát và vận hành.

- Về hoàn thiện khung quản trị công ty phù hợp với quy định của pháp luật: ABBANK bảo đảm đầy đủ cơ cấu tổ chức quản trị, kiểm soát, điều hành theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và phù hợp với quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN. Thực hiện các quy định mới được ban hành của Luật Chứng khoán 2019, Luật Doanh nghiệp 2020, Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 116/2020/TT-BTC, ABBANK phải xây dựng Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT để trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua phù hợp với các quy định mới ban hành nói trên. Văn phòng HĐQT đã phối hợp với Đơn vị tư vấn luật (BizConsult) dự thảo và trình HĐQT thông qua dự thảo Điều lệ mới, đang soạn thảo Quy chế Quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT để trình HĐQT vào đầu tháng 4 để trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên dự kiến vào cuối tháng 4/2021.
- Về tính toàn vẹn và năng lực của hệ thống Kiểm soát nội bộ: ABBANK đã ban hành quy định số 361/QĐ-HĐQT.18 ngày 28/12/2018 về hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm kiểm soát tốt nhất mọi hoạt động phát sinh rủi ro, ABBANK đã bảo đảm cấu trúc mô hình tổ chức theo ba tuyến bảo vệ độc lập hoàn chỉnh.

- Tổng Giám đốc sẽ chỉ đạo xây dựng Khẩu vị rủi ro và chính sách tín dụng báo cáo RMC và trình HĐQT thông qua để xác định rõ định hướng cho vay đối với các ngành nghề và nhóm khách hàng cho giai đoạn tới. Đồng thời sẽ báo cáo đề xuất Ủy ban Nhân sự Quy hoạch nhân sự chủ chốt, Kế hoạch kế nhiệm để hỗ trợ thực hiện Kế hoạch tăng vốn; Chiến lược chi tiết về tuyển dụng nhân sự chất lượng tốt về quản lý rủi ro, CNTT - với các kỹ năng kỹ thuật số để thực hiện các khuyến nghị của các nhà tư vấn Chiến lược CNTT và xây dựng các giải pháp chi tiết, Thẩm định và phân tích tín dụng - các ngành chuyên biệt, Quản lý tín dụng, ALM và Rủi ro thị trường đáp ứng đủ nhu cầu và chất lượng nhân sự cho sự tăng quy mô hoạt động sau tăng vốn điều lệ.. Bên cạnh đó, sẽ xem xét đánh giá cập nhật các sáng kiến chiến lược thực thi kế hoạch trung hạn phù hợp với thực tế hoạt động qua các năm
- Chiến lược CNTT rất quan trọng và là tiền đề để có thể thực hiện được ngân hàng số. Năm 2020, ABBANK đã làm việc với các đơn vị tư vấn; đã hoàn thành xác định các thành tố, dự thảo hợp đồng; sẽ đẩy nhanh tiến độ xây dựng Chiến lược CNTT để định hướng cho việc đẩy mạnh kinh doanh trên nền tảng số theo xu hướng hiện đại.

VIII. ĐỀ XUẤT

HĐQT kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 với các nội dung cơ bản tại Tờ trình này.
2. Giao/ủy quyền cho HĐQT:
 - a) Thực hiện các thủ tục báo cáo, xin chấp thuận, đăng ký chào bán, phát hành với cơ quan quản lý có thẩm quyền và công bố thông tin theo quy định của pháp luật;
 - b) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Phương án chào bán, phát hành. Trừ nội dung về số lượng và loại cổ phiếu chào bán, phát hành thêm, HĐQT có quyền điều chỉnh các nội dung của Phương án chào bán, phát hành nêu tại Tờ trình này khi cần thiết nhằm thực hiện yêu cầu của các cơ quan quản lý có thẩm quyền và tình hình thực tế (bao gồm cả thời điểm và giá chào bán).



- c) Tổ chức, chỉ đạo thực hiện chào bán, phát hành cổ phiếu sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận và đã hoàn tất các thủ tục đăng ký phát hành với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - d) Báo cáo kết quả chào bán, phát hành, công bố thông tin và đăng ký vốn điều lệ của ABBANK tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau chào bán, phát hành với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - e) Cập nhật, sửa đổi Điều lệ ABBANK các nội dung liên quan tới vốn điều lệ, số cổ phần căn cứ kết quả chào bán, phát hành đã báo cáo và được cơ quan quản lý có thẩm quyền xác nhận/chấp thuận;
 - f) Thực hiện đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung đối với số cổ phiếu đã chào bán, phát hành thêm.
 - g) Quyết định tất cả các công việc khác và các vấn đề phát sinh có liên quan để thực hiện chào bán, phát hành tăng vốn điều lệ theo Tờ trình này.
3. HĐQT có toàn quyền xem xét việc kết hợp việc thực hiện lộ trình tăng vốn và việc niêm yết cổ phiếu ABB nhằm mang lại hiệu quả và lợi ích tốt nhất cho Cổ đông.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đào Mạnh Kháng